

Số: **231** /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày **09** tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nội dung 02, Tiểu dự án 1, Dự án 10 về phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc về Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Đắk Lắk Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nội dung 02, Tiểu dự án 1, Dự án 10 về phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến về nhận thức và ý thức tự giác chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn

kết dân tộc, củng cố niềm tin của đồng bào với Đảng, Nhà nước; vận động đồng bào các dân tộc xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Triển khai sâu rộng, toàn diện và tăng cường nguồn lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Phấn đấu 100% cán bộ, công chức cơ quan làm công tác dân tộc từ tỉnh đến cơ sở được phổ biến, giáo dục pháp luật và cung cấp thông tin rộng rãi về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

Trên 80% đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về phổ biến pháp luật và tuyên truyền, vận động về lĩnh vực công tác dân tộc, theo yêu cầu nhiệm vụ.

Mỗi năm tổ chức được ít nhất 01 đợt phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn các xã, thôn, buôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Phấn đấu 100% trưởng thôn, buôn, người có uy tín trên địa bàn các xã, thôn, buôn đặc biệt khó khăn được tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Người dân ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.
- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.
- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.
- Lãnh đạo tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể ở xã, thôn, trưởng thôn, buôn, người có uy tín, các chức sắc, chức việc tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi.
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội hoạt động ở địa bàn vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

2. Nguyên tắc thực hiện

Nguyên tắc phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động thực hiện

theo Điều 5 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc về Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 từ năm 2021 đến năm 2025 và các nguyên tắc sau: Kiên trì, thường xuyên, đơn giản, dễ nhớ, dễ thực hiện; Khuyến khích sử dụng ngôn ngữ, ưu tiên những hình thức phù hợp với phong tục, tập quán, văn hóa truyền thống của từng dân tộc, vùng miền; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

3. Phạm vi thực hiện

Các xã, thôn, buôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phổ biến nội dung Hiến pháp, các luật, văn bản quy phạm pháp luật, chính sách dân tộc liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chú trọng các nội dung phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

2. Trọng tâm phổ biến pháp luật cho đồng bào vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, đất đai, bảo vệ môi trường, lao động, y tế, giáo dục, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, an toàn thực phẩm, biến đổi khí hậu, chuyển đổi số, hỗ trợ khởi nghiệp; các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành; các văn bản chính sách về công tác dân tộc, chính sách dân tộc và các văn bản chính sách có liên quan đến vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Tuyên truyền chính sách dân tộc và kết quả thực hiện chính sách dân tộc, đại đoàn kết các dân tộc của Đảng và Nhà nước; gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến trong chấp hành và thực hiện pháp luật, chính sách dân tộc; tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình”, lợi dụng vấn đề dân tộc, dân chủ, nhân quyền, truyền đạo trái pháp luật để chống phá Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết các dân tộc; phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực phản động; nâng cao nhận thức về chủ quyền, an ninh biên giới; các nội dung khác có liên quan đến dân tộc và chính sách dân tộc.

4. Tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

IV. CÁC HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÀ TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG ĐỒNG BÀO VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động thực hiện theo Điều 11 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các hình thức sau:

1. Thông qua các loại hình báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử.

2. Hội thảo chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng, nghiệp vụ.
3. Xây dựng, duy trì hoạt động của các mô hình, câu lạc bộ.
4. Biên soạn, phát hành sách, sổ tay kỹ năng, hỏi đáp chính sách, pháp luật; cung cấp văn bản chính sách, pháp luật.
5. Biên soạn, phát hành tờ rơi, tờ gấp; pa nô, áp phích, băng rôn, bản tin; băng, đĩa, chiếu phim lưu động.
6. Thông qua lễ, hội, hoạt động văn hóa truyền thống.
7. Các hình thức khác phù hợp với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và điều kiện thực tế tại các vùng miền, địa phương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được phân bổ hàng năm từ nguồn ngân sách Nhà nước (kinh phí sự nghiệp) thực hiện Nội dung số 02, Tiểu dự án 1, Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; xây dựng Kế hoạch hàng năm để tổ chức thực hiện Kế hoạch vốn được giao đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng, phù hợp với Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt và các quy định hiện hành.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện kế hoạch; định kỳ hằng năm và đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc theo quy định. Kịp thời tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung nội dung, hình thức triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và quy định, hướng dẫn của Trung ương (nếu có phát sinh).

2. Sở Tư pháp

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Xây dựng kế hoạch lồng ghép, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật với nhiều loại hình phù hợp đến nhân dân và cán bộ cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Sở Tài chính

Hằng năm trên cơ sở nhu cầu kinh phí của các đơn vị do Ban Dân tộc tổng hợp và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh giao dự toán để các đơn vị thực hiện kế hoạch theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí địa phương; Trung tâm Công nghệ và Công Thông tin điện tử tỉnh; Trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; Đài Truyền thanh - Truyền hình; Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao các huyện, thị xã, thành phố; Đài truyền thanh cấp xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền và thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp với Ban Dân tộc, các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Ban Dân tộc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật đến người dân về công tác bảo tồn các di sản văn hóa và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số, như: Tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội truyền thống, các trò chơi dân gian...) kết hợp với phát triển du lịch cộng đồng, quảng bá những nét văn hóa truyền thống đặc sắc của địa phương đến bạn bè trong và ngoài tỉnh, đồng thời vận động đồng bào dân tộc thiểu số giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa của dân tộc, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu.

- Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; các Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Văn hoá, Truyền thông và Thể thao huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các cơ quan liên quan, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk

Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình phối hợp với Ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện nội dung theo Kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức Chính trị - Xã hội cấp tỉnh.

Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các hội viên và Nhân dân tại cơ sở. Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch giai đoạn và Kế hoạch hằng năm để triển khai thực hiện kế hoạch vốn được giao, đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng, phù hợp với Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt và các quy định hiện hành; chỉ đạo



các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch này.

- Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6), hằng năm (trước 15/12) báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nội dung 02 Tiêu dự án 1 Dự án 10 về Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện.

Nơi nhận: *như*

- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy; ✓
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh (Đ/c Võ Văn Cảnh);
- Ủy ban MT TQVN tỉnh (*phối hợp thực hiện*);
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (Đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Vn.15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh